

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG V LÊN HẠNG IV NĂM 2024
(Đính kèm Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Kết quả thẩm định	
		Ngày	Tháng	Năm					
I	CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH								
1	Dương Ngọc Phương Anh	1	2	1995	x	Thủ quỹ	Trường TH Nguyễn Thái Học	Ủy ban nhân dân Quận 1	Đạt
2	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	4	7	1985	x	Nhân viên Giáo vụ	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Ủy ban nhân dân Quận 11	Đạt
3	Huỳnh Minh Hùng	27	3	1989		Nhân viên Giáo vụ	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Ủy ban nhân dân Quận 11	Đạt
4	Trương Mỹ Vân	24	7	1991	x	Nhân viên Thiết bị	Trường THCS Lữ Gia	Ủy ban nhân dân Quận 11	Đạt
5	Lê Thị Năm	27	3	1985	x	Thủ quỹ	Trường Tiểu học Thuận Kiều	Ủy ban nhân dân Quận 12	Đạt
6	Trần Thị Hồng Thắm	13	9	1989	x	Văn thư	Trường Mầm non Cát Đằng	Ủy ban nhân dân quận Bình Tân	Đạt
7	Mai Thị Bội Vân	28	8	1981	x	Thủ quỹ	Trường THCS Trần Quốc Toản	Ủy ban nhân dân quận Bình Tân	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
8	Ngô Phan Đức Minh	5	11	1989		Kế toán	Trường THCS Bình Trị Đông A	Ủy ban nhân dân quận Bình Tân	Đạt
9	Phan Nguyễn Thị Thùy Trang	24	5	1983	x	Văn thư	Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông	Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè	Đạt
10	Phạm Thành Khanh	1	6	1981		Nhân viên CNTT	Trường Tiểu học Bình Triệu	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức	Đạt
11	Đặng Thị Hoàng Oanh	13	9	1981	x	Nhân viên Văn Thư - Lưu trữ	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Nở	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức	Đạt
12	Tạ Hoàng Khởi	21	11	1992		Nhân viên	Trung tâm Quản lý Giao thông công cộng	Sở Giao thông vận tải	Đạt
13	Tạ Thị Thu Cúc	30	10	1985	x	Nhân viên	Trung tâm Quản lý Giao thông công cộng	Sở Giao thông vận tải	Đạt
14	Trần Thế Anh	17	7	1994		Nhân viên	Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	Đạt
15	Phan Hoàng Thanh	26	1	1999		Nhân viên	Trung tâm Quản lý điều hành giao thông đô thị	Sở Giao thông vận tải	Không đạt
16	Phạm Thị Lan	16	5	1989	x	Nhân viên	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đạt
17	Phan Thị Lâm	2	8	1992	x	Nhân viên	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đạt
18	Vũ Thị Bích Liễu	29	3	1982	x	Phó Trưởng khu	Làng thiếu niên Thủ Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
19	Lê Diệu Duyên	13	2	1975	x	Nhân viên	Làng thiếu niên Thủ Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
20	Hoàng Thị Thảo Nguyên	24	9	1984	x	Nhân viên	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Linh Xuân	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
21	Lê Thành Danh	14	7	1970		Nhân viên	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Linh Xuân	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
22	Hứa Đại Thời	25	4	1982		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
23	Nguyễn Minh Cao	5	5	1979		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
24	Đinh Hà Phúc	14	2	1965		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
25	Nguyễn Văn Du	15	8	1969		Phó Trưởng khu	Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
26	Nguyễn Ngọc Tú	15	10	1986		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
27	Trần Thọ Lâm	14	2	1992		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
28	Lương Hữu Thắng	15	8	1970		Phó Trưởng Trạm Y tế	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thạnh Lộc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
29	Bùi Mộng Trinh	18	5	1982	x	Phó trưởng khu Bại não	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thạnh Lộc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
30	Huỳnh Thanh Tuấn	19	12	1980		Phó Trưởng phòng	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thạnh Lộc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
31	Võ Thị Thiết	15	7	1983	x	Nhân viên	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thạnh Lộc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
32	Hà Văn Hào	16	5	1985		Nhân viên	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
33	Nguyễn Thị Bé	16	6	1994	x	Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
34	Lương Anh Tuấn	8	5	1997		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
35	Trương Quang Tấn	27	9	1994		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
36	Lê Thành Long	26	8	1991		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
37	Hoàng Minh Ngọc	10	10	1987		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
38	Lê Thị Hồng	7	7	1993	x	Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
39	Nguyễn Bá Bảo	22	5	1994		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
40	Đỗ Ngọc Thương	15	9	1993		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
41	Khuất Thị Hương	28	1	1991	x	Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
42	Nguyễn Trọng Thọ	28	10	1984		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
43	Phan Bá Quyền	8	8	1985		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
44	Trần Văn Điệp	30	12	1982		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
45	Hồ Hữu Toàn	3	10	1987		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
46	Lê Thị Phụng	27	5	1988	x	Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
47	Ninh Văn Hòa	16	10	1984		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
48	Cao Đức Hòa	29	7	1984		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
49	Nguyễn Đình Hoàng	6	6	1985		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
50	Phạm Chí Tâm	2	10	1986		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
51	Lê Công Tài	1	6	1993		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
52	Nguyễn Phú Hiếu	14	8	1986		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
53	Lê Giang Châu	21	1	1983		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
54	Bùi Văn Cảnh	25	4	1988		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
55	Nguyễn Thị Trang	8	4	1982	x	Nhân viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy Đức Hạnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
56	Hoàng Văn Hùng	10	10	1991		Nhân viên	Cơ sở Cai nghiện ma túy Đức Hạnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
57	Lê Văn Bằng	20	11	1992		Nhân viên	Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
58	Trần Duy Giảng	22	6	1976		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
59	Lê Thanh Phương	30	10	1990		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
60	Nguyễn Đức Hùng	5	5	1989		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
61	Lê Thị Hồng Duyên	24	2	1998	x	Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Văn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
62	Nguyễn Minh Thành	15	4	1993		Nhân viên	Trung tâm Dưỡng lão Thị Nghè	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
63	Lê Thế Lệ	12	8	1982		Phó Trưởng phòng	Cơ sở cai nghiện ma túy Bồ Lá	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
64	Dương Đình Lương	10	8	1984		Phó Trưởng khu	Cơ sở cai nghiện ma túy Bồ Lá	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
65	Hồ Văn Trình	30	4	1989		Phó Trưởng khu	Cơ sở cai nghiện ma túy Bồ Lá	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
66	Trần Đức Trung	15	9	1982		Phó Trưởng khu	Cơ sở cai nghiện ma túy Bồ Lá	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
67	Lê Phương Hiền	12	12	1966		Nhân viên	Trung tâm Công tác xã hội - Giáo dục dạy nghề Thiếu niên Thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
68	Hoàng Thị Ly	20	9	1993	x	Nhân viên	Trung tâm BTXH Bình Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
69	Nguyễn Thanh Bình	27	5	1989		Nhân viên	Trung tâm BTXH Bình Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
70	Phan Ngọc Quý	28	6	1983		Nhân viên	Trung tâm BTXH Bình Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
71	Nguyễn Minh Thiện	1	8	1979		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
72	Nguyễn Huy Thịnh	12	11	1993		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
73	Phạm Đình Thụy	31	1	1983		Nhân viên	Trung tâm Điều dưỡng Người Bệnh Tâm Thần	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
74	Nguyễn Anh Tuấn	28	8	1971		Phó trưởng khu	Trung tâm Điều dưỡng Người Bệnh Tâm Thần	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
75	Lương Thị Lê	3	10	1991	x	Nhân viên	Trung tâm Điều dưỡng Người Bệnh Tâm Thần	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
76	Nguyễn Văn Trung	2	1	1980		Phó Trưởng phòng	Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
77	Nguyễn Tấn Đền	15	9	1981		Phó Trưởng phòng	Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
78	Phạm Văn Bình	16	3	1985		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Chánh Phú Hòa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
79	Phan Thị Ba	20	10	1987	x	Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Chánh Phú Hòa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
80	Nguyễn Thanh Bình	25	10	1982		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Chánh Phú Hòa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
81	Trần Văn Thắng	10	7	1983		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Chánh Phú Hòa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
82	Dương Thành Tâm	28	8	1990		Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Chánh Phú Hòa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
83	Vũ Thị Thuỷ	10	11	1988	x	Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Chánh Phú Hòa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
84	Hà Thị Quỳnh	12	10	1990	x	Nhân viên	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Chánh Phú Hòa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
85	Đỗ Thị Thái	4	6	1988	x	Nhân viên	Trung tâm bảo trợ người tàn tật Hiệp Bình Chánh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
86	Trần Thị Nguyệt	22	6	1984	x	Nhân viên	Làng Thiếu niên Thủ Đức	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
87	Trần Thị Kim Thoa	20	11	1977	x	Nhân viên	Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
88	Võ Hoàng Vũ	6	6	1976		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
89	Lê Văn Vũ	15	10	1976		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
90	Chế Anh Thy	5	10	1982		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
91	Nguyễn Văn Vinh	4	11	1978		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc		Kết quả thẩm định
		Ngày	Tháng	Năm					
92	Lê Bình Dương	15	10	1991		Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đạt
93	Trần Thị Minh Thành	3	11	1983	x	Nhân viên	Trung tâm Cấp cứu 115	Sở Y tế	Đạt
94	Nguyễn Thị Ngọc Thu	26	2	1978	x	Nhân viên	Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ Phát thanh	Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố	Đạt
95	Phạm Thị Nhung	24	10	1987	x	Nhân viên	Cơ sở cai nghiện ma túy số 2	Lực lượng TNXP Thành phố	Đạt
96	Lò Quang Hương	4	6	1985	x	Nhân viên	Phòng Công tác Chính trị - HSSV	Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức	Đạt
97	Lê Lưu Thanh Vân	5	3	1995	x	Nhân viên	Trung tâm Truyền thông - Tuyển sinh	Trường Cao đẳng Kinh tế TP.HCM	Đạt
98	Phan Hữu Tước	26	12	1976		Phó Trưởng phòng	Phòng Quản trị - Dịch vụ	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM	Đạt

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ